SAO Y
Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh
Thời gian ký: 22/08/2022 07:22:00 +07:00

UBND TỈNH TRÀ VINH
BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG VÀ PHONG TRÀO TDĐKXDĐSVH TỈNH TRÀ VINH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Số: 66 /KH-BCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 22 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Trà Vinh năm 2022

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy Trà Vinh về xây dựng tỉnh Trà Vinh đạt chuẩn nông thôn mới trước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 18/01/2022 của Tỉnh ủy Trà Vinh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng hệ thống chính trị năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2861/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1416/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025;

Nhằm kịp thời chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 theo các Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu nghị quyết của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra. Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025 *(Ban Chỉ đạo tỉnh)* ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 là căn cứ để các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2022 theo hướng chủ động, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19.

b) Phát huy vai trò trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, tạo sự thống nhất trong nhận thức, hành động và sự đồng thuận trong xã hội, phát huy tính năng động, sáng tạo và sự tham gia tích cực của người dân, khắc phục khó khăn để thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, đề ra giải pháp toàn diện, đảm bảo tính khả thi phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại địa phương; lồng ghép có hiệu quả các nguồn lực xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

b) Các sở, ban, ngành tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tăng cường trao đổi, phối hợp với các địa phương ban hành hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nội dung tiêu chí, chỉ tiêu trên cơ sở các văn bản pháp lý của Trung ương và của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; chủ động đánh giá, hoàn thiện hồ sơ và tổ chức kiểm tra, thẩm định các tiêu chí tại các huyện, xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu năm 2022 đảm bảo đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Có 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới, gồm: Kim Sơn, Hàm Giang và Ngãi Xuyên, huyện Trà Cú.

2. Có thêm 02 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới *(huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải).*

3. Có 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, gồm: Hòa Tân, huyện Cầu Kè; Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải; Long Khánh, huyện Duyên Hải; Hiệp Mỹ Tây, huyện Cầu Ngang; Tập Sơn, huyện Trà Cú; Hiếu Trung, huyện Tiểu Cần; Phương Thạnh, Mỹ Cẩm, huyện Càng Long; Hưng Mỹ, Lương Hòa A, huyện Châu Thành. Cùng 05 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022 *(gồm Châu Điền, huyện Cầu Kè; Long Hữu, thị xã Duyên Hải; Vinh Kim, huyện Cầu Ngang; Ngãi Hùng, huyện Tiểu Cần và Hòa Minh, huyện Châu Thành).*

4. Phấn đấu có ít nhất 01 - 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

5. Bình quân tiêu chí toàn tỉnh đạt trên 16 tiêu chí/xã *(đánh giá theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025).*

6. Phấn đấu 70% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao đều được nâng cao chất lượng các tiêu chí theo đúng quy định của các Bộ tiêu chí: xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025.

7. Phấn đấu tăng tỷ lệ ấp văn hóa và ấp nông thôn mới lên mức 98%; Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa, nông thôn mới lên mức 95% *(các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu phải đạt ít nhất 01 ấp nông thôn mới kiểu mẫu).*

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành

a) Thường xuyên kiện toàn, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp và hệ thống tổ chức, hoạt động của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp trong tỉnh theo hướng chuyên nghiệp và đúng quy định của Trung ương.

b) Các sở, ban, ngành tỉnh được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp và hướng dẫn thực hiện các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh các văn bản hướng dẫn cụ thể từng tiêu chí do đơn vị quản lý, phụ trách để thực hiện Chương trình trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương giai đoạn 2021 - 2025. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của các địa phương và tổng hợp báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo tỉnh *(thông qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh)* theo quy định.

2. Nâng cao hiệu quả công tác vận động, tuyên truyền và phong trào thi đua

a) Tiếp tục xác định công tác tuyên truyền, vận động là việc làm thiết thực, thường xuyên và liên tục. Các ngành, các cấp tổ chức quán triệt, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 để cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ quan điểm chỉ đạo, mục đích, yêu cầu nội dung giải pháp trong xây dựng nông thôn mới. Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, tiên phong, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới.

b) Đẩy mạnh công tác truyền thông, thường xuyên cập nhật, đưa tin về các mô hình mới, các điển hình tiên tiến, sáng kiến và kinh nghiệm hay về xây dựng nông thôn mới trong, ngoài tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến và nhân rộng. Bên cạnh đó, động viên khen thưởng các tổ chức, cá nhân một cách kịp thời và uốn nắn những biểu hiện sai lệch, chạy theo thành tích trong quá trình thực hiện Chương trình.

c) Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua "Trà Vinh cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025" và các Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch", xây dựng cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp. Có cơ chế bình

xét, khen thưởng nhằm khuyến khích mọi tầng lớp Nhân dân và hệ thống chính trị thi đua đạt các mục tiêu của Chương trình; tổ chức tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân, hợp tác xã, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

3. Công tác đào tạo, tập huấn

Tiếp tục thực hiện đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp trong tỉnh, nhất là cấp huyện, xã, ấp; ưu tiên các chuyên đề hướng dẫn triển khai các nội dung, quy định mới của Trung ương, của tỉnh ban hành cho giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể: Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình; quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; hướng dẫn thực hiện các bộ tiêu chí *(xã, huyện, tỉnh)* đạt chuẩn nông thôn mới; quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu,…

4. Phát triển sản xuất gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp; đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm *(OCOP)*

Đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất; khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương; khuyến khích, hỗ trợ phát triển liên doanh, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị bền vững, sản xuất theo quy mô hàng hóa lớn, nhất là đối với các ngành hàng chủ lực của tỉnh. Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các hợp tác xã nông nghiệp phát triển, ưu tiên các hợp tác xã có mô hình sản xuất hiệu quả, áp dụng công nghệ cao, có liên doanh, liên kết hiệu quả. Xây dựng các mô hình phát triển kinh tế du lịch gắn với phát triển sản xuất nông nghiệp tại địa phương như: mô hình du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn…; tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP theo hướng nâng cao chất lượng gắn với xây dựng thương hiệu, tăng khả năng cạnh tranh và hướng đến xuất khẩu.

5. Đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, bảo vệ môi trường và xây dựng đời sống văn hóa, giữ vững an ninh trật tự xã hội ở nông thôn

a) Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ Nhân dân thực hiện các nội dung về phát triển văn hóa xã hội, môi trường, đảm bảo an ninh trật tự ở nông thôn. Xây dựng nhiều mô hình ấp văn hóa, nông thôn mới hướng đến xây dựng ấp nông thôn mới kiểu mẫu và xã nông thôn mới kiểu mẫu.

b) Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; đảm bảo duy trì tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường theo chỉ tiêu được giao; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám chữa bệnh; tăng cường tuyên truyền vận động hộ gia đình tham gia mua BHYT tự nguyện, đồng thời thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế cho người dân nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa,

vùng đồng bào dân tộc. Duy trì và nâng cao các tiêu chí trong xây dựng chuẩn quốc gia về y tế xã.

c) Giữ gìn an ninh trật tự ở nông thôn; chú trọng xây dựng và nhân rộng mô hình tự quản về an ninh trật tự ở khu dân cư; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng.

6. Về tăng cường thu hút các nguồn lực xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng ở nông thôn

a) Tiếp tục thực hiện huy động nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới để nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và nâng cao đời sống của người dân trên địa bàn xã, ấp, ưu tiên đối với các lĩnh vực: Giao thông, điện, trường học, trạm y tế, nước sạch,... Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án của Trung ương đảm bảo đồng bộ, tránh trùng lắp, lãng phí. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực, huy động nguồn lực tại chỗ, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, vận động các tổ chức, doanh nghiệp đóng góp cùng chung sức xây dựng nông thôn mới. Tận dụng nâng cấp các công trình hiện có, bảo tồn các công trình lịch sử, văn hóa.

b) Bố trí ngân sách địa phương các cấp *(tỉnh, huyện)*, tiếp tục huy động từ nhiều nguồn lực, bao gồm: Nguồn vốn tín dụng, các nguồn lực khác từ các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, từ xã hội, nguồn vốn đóng góp của Nhân dân, các nguồn lực hợp pháp của các cá nhân, tổ chức trong, ngoài nước để cùng với nguồn lực từ ngân sách nhà nước tập trung đầu tư cho hạ tầng nông thôn và các mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 từ nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương theo quy định. Lồng ghép nguồn lực từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các chương trình, dự án khác thực hiện trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả, tránh trùng lắp. Đồng thời, huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ từ các cá nhân, tổ chức và các nguồn lực huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung và nhiệm vụ của Kế hoạch này và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố và Ban Chỉ đạo các xã tổ chức thực hiện như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 324/QĐ-TTg ngày 02/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tổng thể phát triển nông nghiệp bền vững thích ứng với biến đổi khí

hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 11/6/2021; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 06/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 24/5/2021 thực hiện Chương trình số 13-CTr/TU ngày 26/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phát triển kinh tế nông nghiệp đến năm 2025.

b) Tiếp tục tham mưu triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Bộ tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025; tham mưu xây dựng kế hoạch công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022; triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu hàng hóa trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã phường một sản phẩm năm 2022 và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả; đào tạo, tập huấn cho các đối tượng có tiềm năng phát triển sản phẩm OCOP; phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, đánh giá tiêu chuẩn chất lượng các sản phẩm chủ lực hiện có, định hướng cho các tổ chức, cá nhân nâng cao chất lượng sản phẩm theo tiêu chí sản phẩm OCOP; hỗ trợ kết nối giữa các doanh nghiệp phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm theo Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 08/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Phấn đấu năm 2022 có thêm 27 sản phẩm OCOP được chứng nhận sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên.

c) Chỉ đạo Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Chi cục Thủy lợi, Chi cục Phát triển nông thôn và một số đơn vị trực thuộc kiểm tra thực tế nhu cầu hộ sử dụng nước sạch; kênh, mương cần nạo vét, đào mới; đăng ký sản phẩm tham gia chương trình OCOP từ đó xây dựng kế hoạch hỗ trợ, đầu tư cho các địa phương đảm bảo hộ dân có nước sạch sinh hoạt, có hệ thống thủy lợi đảm bảo nhu cầu sản xuất, có nhiều sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP.

d) Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và cư dân nông thôn, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phong trào *"Trà Vinh cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"* giai đoạn 2021 - 2025. Phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện xây dựng nông thôn mới đối với tất cả các xã, huyện đăng ký đạt các chuẩn theo kế hoạch năm 2022 để có biện pháp hỗ trợ kịp thời đạt chỉ tiêu đề ra.

đ) Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao,

nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tham mưu triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

b) Tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương tiến hành rà soát nhu cầu vốn đầu tư để hoàn thành các tiêu chí của các xã còn lại; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện; đề xuất các giải pháp tập trung huy động nguồn vốn từ việc thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án, ưu tiên cho các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và huyện Cầu Ngang, Duyên Hải đạt chuẩn nông thôn mới; tham mưu chỉ đạo tăng cường công tác giải ngân các nguồn vốn thực hiện chương trình, nhất là các nguồn vốn của Trung ương.

c) Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương.

3. Sở Tài chính: Tiếp tục phối hợp các ngành tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn sự nghiệp; phối hợp với Kho bạc Nhà nước Trà Vinh, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan hướng dẫn việc quản lý, thanh quyết toán đối với nguồn vốn đầu tư, vốn sự nghiệp của Trung ương, của tỉnh thực hiện Chương trình.

4. Sở Xây dựng

a) Phối hợp với các địa phương tuyên truyền các tiêu chí, mẫu nhà ở đạt chuẩn của Bộ Xây dựng để trong quá trình sửa chữa, xây mới nhà ở, người dân có những điều chỉnh hợp lý, không để phát sinh nhà tạm, nhà không đạt chuẩn nhằm giữ vững và nâng cao chất lượng tiêu chí về Nhà ở dân cư trong xây dựng nông thôn mới của các xã.

b) Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương triển khai hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch của Đề án đã được phê duyệt; rà soát nhu cầu về nhà ở trên địa bàn các xã, có kế hoạch thực hiện việc lồng ghép khi có các chương trình, chính sách hỗ trợ về nhà ở như: Chương trình phát triển nhà ở, hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng hộ nghèo, hộ người có công với cách mạng theo quy định,... ưu tiên các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu trong năm 2022.

c) Tiếp tục phối hợp hỗ trợ các huyện Cầu Ngang, Duyên Hải và Trà Cú hoàn thành quy hoạch xây dựng vùng huyện.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương.

5. Sở Giao thông vận tải

a) Tiếp tục kiểm tra thực tế nhu cầu đầu tư còn lại của các tuyến đường giao thông nông thôn của các xã; xác định tuyến đường cần thiết đầu tư nâng cấp hoặc xây mới để hoàn thành tiêu chí trong năm, dự kiến kinh phí đầu tư của các tuyến đường; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Văn phòng Điều phối nông thôn mới, các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh lồng ghép và phân bổ kinh phí để thực hiện; phối hợp, hỗ trợ các huyện Cầu Ngang, Duyên Hải hoàn thành tiêu chí huyện nông thôn mới.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 do Ủy ban nhân dân tỉnh phân công; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương.

6. Sở Công Thương

a) Chỉ đạo các đơn vị điện lực, các tổ chức điện nông thôn tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng điện an toàn tiết kiệm và hiệu quả, góp phần gia tăng số hộ sử dụng điện thường xuyên an toàn từ các nguồn trên địa bàn quản lý.

b) Tiếp tục phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện tốt Chương trình mỗi xã một sản phẩm *(OCOP)* trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tiếp tục phối hợp với các địa phương chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các trường học rà soát đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về hiện trạng cơ sở vật chất, sắp xếp, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học hiện có. Qua đó, tăng cường tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

b) Tập trung chỉ đạo các trường THPT thuộc huyện Trà Cú, Duyên Hải và Cầu Ngang tăng cường rà soát lập kế hoạch thực hiện xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định để góp phần xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

c) Tiếp tục duy trì và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tại từng địa phương. Thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của địa phương về phổ cập giáo dục; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đội ngũ cán bộ, giáo viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò của giáo dục trong thời kỳ đổi mới góp phần phát triển giáo dục và đào tạo.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tiếp tục thực hiện đa dạng hóa công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về văn hóa, nông thôn mới, ý thức chấp hành pháp luật, khả năng tự lực, tự cường, vươn lên thoát nghèo và làm giàu chính đáng của người dân; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao, nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với xây dựng nông thôn mới như: Tổ chức các lớp tập huấn công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, gia đình, thể dục thể thao gắn với xây dựng nông thôn mới cho cán bộ cơ sở; Liên hoan gia đình văn hóa tiêu biểu; duy trì hoạt động và triển khai nhân rộng mô hình "Tuyên truyền giáo dục, đạo đức lối sống", "Phòng, chống bạo lực gia đình", Thực hiện lồng ghép thí điểm "Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình".

b) Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tiếp tục kiểm tra thực tế nhu cầu xây mới, nâng cấp, sửa chữa các nhà văn hóa xã, ấp. Đồng thời, từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở; tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm khai thác và phát huy có hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân.

c) Tiếp tục chủ trì, phối hợp các cơ quan, ban ngành có liên quan và địa phương tham mưu xây dựng chương trình phát triển du lịch nông thôn, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn các điểm du lịch cộng đồng được chứng nhận sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông tiếp tục đầu tư, nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng, mạng lưới, nâng cao chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông, phục vụ nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của ngành thông tin và

truyền thông trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Bưu điện tỉnh tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất các điểm phục vụ bưu chính, duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động các điểm Bưu điện - Văn hóa xã; hoàn thiện, nâng cao chất lượng và mở rộng phạm vi cung cấp dịch vụ bưu chính; triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 và Quyết định số 55/2016/QĐ-TTg ngày 26/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đẩy mạnh việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo điều hành *(Quản lý văn bản và điều hành, Một cửa điện tử, ISO điện tử...)* tại 100% xã trong tỉnh; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, tập huấn về công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm ứng dụng,...; Đầu tư, nâng cấp hệ thống truyền thanh cơ sở đảm bảo phục vụ tốt công tác thông tin, tuyên truyền, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp và nhu cầu của người dân.

c) Chỉ đạo các cơ quan thông tin, báo chí tỉnh thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới; tích cực đổi mới nội dung, hình thức thông tin tuyên truyền, nêu gương người tốt việc tốt, những kinh nghiệm hay, những điển hình tốt về xây dựng nông thôn mới để tạo sức lan tỏa cho cộng đồng.

d) Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai có hiệu quả Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương.

10. Cục Thống kê

a) Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tập huấn, cập nhật hướng dẫn cách tính toán thu nhập bình quân đầu người đúng theo quy định của Trung ương.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương.

11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Tham mưu triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo, nhất là chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản để giúp hộ thoát nghèo bền vững; tham mưu triển khai tốt Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 17/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2021 - 2025.

b) Tiếp tục tăng cường tổ chức đào tạo nghề cho người lao động ở nông thôn *(chú trọng đào tạo các ngành nghề phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động*

của doanh nghiệp, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và khả năng của từng người lao động); đồng thời, gắn với hoạt động vay vốn ưu đãi từ Chương trình cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển sản xuất, tạo việc làm. Tiếp tục tổ chức tư vấn, giới thiệu, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động thông qua các cuộc hội thảo việc làm, tư vấn trực tiếp tại cộng đồng.

c) Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các dự án Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trong năm 2022. Trong đó, tập trung nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, mô hình sinh kế, phát huy các sáng kiến giảm nghèo dựa vào cộng đồng; triển khai các mô hình hợp tác, liên kết với giữa các hộ nghèo với doanh nghiệp trong sản xuất, bao tiêu sản phẩm.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương.

12. Sở Y tế

a) Tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố thực hiện duy trì số xã được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã, tăng cường công tác giám sát, hỗ trợ các xã còn những tiêu chí chưa đạt theo quy định, nhất là các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

b) Tổ chức thực hiện các công trình y tế thuộc các dự án đầu tư cho hệ thống y tế cơ sở *(Trung tâm y tế huyện và các trạm y tế xã)*; phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về quyền lợi khi tham gia BHYT và vận động người dân tham gia BHYT tự nguyện, nhằm tăng tỷ lệ bao phủ của BHYT tại các địa phương.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

13. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện các thủ tục về môi trường đúng theo quy định của pháp luật về BVMT; hỗ trợ các xã khảo sát vị trí xây dựng nghĩa trang nhân dân *(đối với các xã chưa đáp ứng tiêu chí 17 về Môi trường và An toàn thực phẩm)*.

b) Tiếp tục kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 28/12/2016 và Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 11/01/2017, Chỉ thị số 48-CT/TU ngày 05/4/2019 và Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 10/6/2019 trên địa bàn tỉnh gắn với việc xây dựng cảnh quan môi trường, tuyến đường hoa, tuyến đường xanh - sạch - đẹp, công tác thu gom, xử lý rác thải, công tác vệ sinh môi trường cơ quan.

c) Theo dõi, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan hướng dẫn địa phương thực hiện Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án tăng cường năng lực và hạ tầng kỹ thuật thực hiện quản lý chất thải rắn và Quyết định số 1355/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án cải tạo, phục hồi các tuyến kênh, mương, đoạn sông đang bị ô nhiễm, suy thoái môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

14. Sở Nội vụ

a) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo hướng dẫn của Trung ương; thường xuyên kiểm tra đánh giá các tiêu chí của các xã.

b) Chỉ đạo Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh hướng dẫn thực hiện các thủ tục thi đua khen thưởng; tổng hợp danh sách và đề xuất khen thưởng đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu; huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về mức khen thưởng đối với các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu; huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Trà Vinh cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2021 - 2025.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

15. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ; xây dựng lực lượng nòng cốt giữ gìn ANTT ở cơ sở trong sạch, vững mạnh; tiếp tục thực hiện Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự" *(thay thế Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ trưởng Bộ Công an)*.

b) Tiếp tục quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thực hiện đúng kế hoạch số 80/KH-CCT của Cục Chính trị, Hướng dẫn số 82/HD-CCT; hướng dẫn số 138/HD-CCT của Cục Chính trị Quân khu về thực hiện phong trào thi đua *"Lực lượng vũ trang Quân khu chung sức xây dựng nông thôn mới"*.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và địa phương ban hành hướng dẫn đánh giá các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng

cao, nông thôn mới kiểu mẫu *(cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

16. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

a) Chủ động phối hợp với các tổ chức thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền; thực hiện có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2022; đồng thời giám sát việc tiếp thu, giải trình, khắc phục những hạn chế trong xây dựng nông thôn mới mà người dân không đồng tình.

b) Đẩy mạnh công tác giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

17. Các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức xã hội: Đề nghị Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của đơn vị, theo hướng dẫn của Trung ương chủ động lựa chọn những nội dung thiết thực, phối hợp để tuyên truyền, vận động, khích lệ, động viên các cá nhân, tổ chức cùng đồng lòng chung sức xây dựng nông thôn mới. Lựa chọn, nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, mô hình bảo vệ môi trường, gương người tốt, việc tốt,... trong đoàn viên, hội viên. Đồng thời, tập trung xây dựng các mô hình mới hướng tới xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và huyện nông thôn mới nâng cao.

18. Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh: Tiếp tục bố trí thời gian và thời lượng thích hợp để phát sóng chuyên mục về xây dựng nông thôn mới; tăng cường, lồng ghép mở thêm các chuyên mục về triển khai thực hiện các nội dung Chương trình nông thôn mới nói chung và chương trình mỗi xã một sản phẩm *(OCOP)* nói riêng ở các địa bàn, khu vực nhất là vùng đồng bào dân tộc, vùng khó khăn, trong đó, tập trung tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm, cách làm của những địa phương thực hiện tốt, mô hình hay, những gương điển hình tiêu biểu, các sản phẩm đã được chứng nhận tham gia Chương trình OCOP của tỉnh.

19. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh

a) Thường xuyên tổ chức, phối hợp các đơn vị có liên quan kiểm tra các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó ưu tiên các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu năm 2022; kiểm tra tiến độ thực hiện huyện Cầu Ngang, Duyên Hải đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022; hướng dẫn địa phương hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục để trình công nhận xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và huyện nông thôn mới. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và cuối năm đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương báo cáo kết

quả thực hiện các nhiệm vụ được giao, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương.

b) Tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan tiếp tục nghiên cứu, bổ sung các chuyên đề về xây dựng nông thôn mới phù hợp với cấp xã, huyện theo hướng dẫn của Trung ương giai đoạn 2021 - 2025; đồng thời, nghiên cứu đề xuất mời các viện, trường, cơ quan chuyên môn của Trung ương hỗ trợ, đào tạo cho cán bộ chuyên trách nông thôn mới của tỉnh; phối hợp các địa phương ưu tiên tập huấn để nhân rộng mô hình điển hình, thành công trong phong trào xây dựng nông thôn mới; triển khai, tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới; tiếp tục phối hợp với các cơ quan truyền thông thực hiện các chuyên trang và phóng sự về Chương trình.

c) Phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan biên soạn tài liệu tuyên truyền, thiết kế pano, áp phích về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

d) Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh; đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch, tiến độ cụ thể và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm theo đúng các mục tiêu của Kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo đề ra. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu, đề xuất phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 và thông báo cho các địa phương biết, chủ động kế hoạch tổ chức thực hiện.

đ) Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Đoàn thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, thẩm tra huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; Hội đồng thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, thẩm tra huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; thường xuyên kiểm tra các địa phương, trong đó tập trung đôn đốc các địa phương làm chậm và nghiên cứu các địa phương làm tốt để nhân rộng.

e) Chuẩn bị tài liệu họp định kỳ của Ban Chỉ đạo tỉnh về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

20. Các sở, ban, ngành khác: Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành có trách nhiệm tăng cường tuyên truyền về Chương trình xây dựng nông thôn mới; mỗi cá nhân cán bộ, công chức của đơn vị đều thực hiện đăng ký và có hành động thiết thực để thực hiện ít nhất 01 loại công việc cụ thể góp phần vào xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

21. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ vào Kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh và điều kiện thực tế của địa phương, cụ thể hóa thành các kế hoạch, chỉ tiêu bổ sung vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và phấn đấu thực hiện đạt hiệu quả.

b) Chỉ đạo tổ chức rà soát, đánh giá tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao của các xã, huyện đã được công nhận theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2016 - 2020. Đồng thời, xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí đảm bảo

đáp ứng đầy đủ theo quy định của các Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo quản, lưu trữ đầy đủ hồ sơ để tiến tới xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

c) Bố trí ngân sách địa phương *(huyện, xã)*, tiếp tục huy động từ nhiều nguồn lực hợp pháp, bao gồm: Nguồn vốn tín dụng, các nguồn lực khác từ doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; từ xã hội: nguồn vốn đóng góp của Nhân dân, các nguồn lực hợp pháp của các cá nhân, tổ chức để cùng với nguồn lực từ ngân sách nhà nước tập trung đầu tư cho hạ tầng nông thôn và các mục tiêu xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; việc huy động nguồn lực của người dân và chất lượng thi công các công trình xây dựng trên địa bàn xã nhằm tránh lãng phí nguồn lực đầu tư.

đ) Định kỳ hàng tháng, quý, năm, các địa phương quan tâm chỉ đạo các phòng, ban huyện có liên quan phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện cập nhật, báo cáo tiến độ thực hiện các công trình và giải ngân nguồn vốn năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh theo dõi, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh.

22. Công tác thông tin, báo cáo

a) Đối với các sở, ban, ngành tỉnh hàng quý, 6 tháng và năm; đối với các huyện, thị xã, thành phố và xã hàng tháng, quý, 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện Chương trình và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

b) Giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh theo dõi, tổng hợp; định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và cuối năm báo cáo kết quả thực hiện của từng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố về Ban Chỉ đạo tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2022./.

Nơi nhận:
- VPĐP NTM Trung ương;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- TVBCĐ các CTMTQG và Phong trào TDĐKXDĐSVH tỉnh TV gđ 2021 - 2025;
- Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
- Hội Người cao tuổi tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPĐP NTM tỉnh;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- Báo TV, Đài PT&TH TV;
- Các phòng NC;
- Lưu: VT, NN. c3

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Trung Hoàng

Phụ lục

PHÂN CÔNG CHỈ ĐẠO, ĐÔN ĐỐC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG NHIỆM VỤ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NTM NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số: 66 /KH-BCĐ ngày 22/8/2022 của Ban Chỉ đạo tỉnh)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	**Văn bản của BCĐ, HĐND, UBND tỉnh**			
1	Ban hành Kế hoạch của Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 8/2022
2	Nghị quyết về chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 12/2022
3	Kiện toàn Hội đồng thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Khi Trung ương ban hành văn bản thay thế Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.
4	Kiện toàn Đoàn thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu; thẩm tra huyện đạt chuẩn nông thôn mới, NTM nâng cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Khi Trung ương ban hành văn bản thay thế Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ

5	Quyết định phân công các Sở, ngành tỉnh phụ trách, hướng dẫn địa phương thực hiện tiêu chí xã NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu; tiêu chí huyện NTM, huyện NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 8/2022
6	Xây dựng Đề án thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 12/2022
7	Xây dựng Đề án xây dựng tỉnh Trà Vinh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trước năm 2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 9/2022
II	**Các văn bản của sở, ban, ngành tỉnh**			
1	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022 của từng Sở, ngành	Các sở, ngành phụ trách tiêu chí	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan	Tháng 8/2022
2	Báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ các huyện Cầu Ngang và Duyên Hải thực hiện xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới *(theo Kế hoạch số 45/KH-BCĐ ngày 22/6/2022 của Ban Chỉ đạo tỉnh)*	Các sở, ngành phụ trách tiêu chí	Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Định kỳ *(02 tuần báo cáo về VPĐP nông thôn mới tỉnh)*
3	Hướng dẫn c hi tiết phương pháp đánh giá tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025	Các sở, ngành phụ trách tiêu chí	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương và có Quyết định phân công của UBND tỉnh .

4	Báo cáo kết quả theo dõi, chỉ đạo thực hiện các tiêu chí thuộc sở, ban, ngành tỉnh phụ trách	Các sở, ngành phụ trách tiêu chí	BCĐ, UBND các huyện, xã	06 tháng, năm
5	Báo cáo kết quả theo dõi, chỉ đạo thực hiện các tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp	Sở Tài nguyên và Môi trường	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh, BCĐ, UBND các huyện, xã	06 tháng, năm
6	Tiếp tục kiện toàn Văn phòng Điều phối NTM cấp tỉnh, huyện	Sở NN và PTNT	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương có liên quan	Thường xuyên
7	Tiếp tục tăng cường vận động nguồn vốn của các tổ chức như: Doanh nghiệp, Công ty,... để đầu tư cho Chương trình	UBMTTQVN tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan	Năm 2022
8	Tiếp tục cập nhật cơ sở dữ liệu và thông tin của Chương trình xây dựng NTM	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương có liên quan	Thường xuyên
9	Xây dựng kế hoạch xây dựng xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Công an tỉnh	Hoàn thành trong tháng 12 năm 2022
10	Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt công tác phối hợp hoạt động theo Nghị định số 133/2015/NĐ-CP của Chính phủ	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Công an tỉnh, Chi cục Kiểm lâm và các lực lượng khác trên địa bàn tỉnh	Hoàn thành trong tháng 12 năm 2022

11	Sơ kết đánh giá Chương trình MTQG xây dựng NTM	Sở Nông nghiệp và PTNT	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương có liên quan	Tháng 12/2022